

Họ và tên: Lớp 4

Thứ ngày tháng năm 20....

ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I MÔN TOÁN

Thời gian làm bài: 40 phút không kể thời gian giao đề.

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM.

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc viết câu trả lời cho mỗi câu hỏi sau.

Câu 1. Kết luận nào chưa đúng?

- A. Số “Một triệu năm trăm linh bảy nghìn được viết là 1 507 000
- B. Chữ số 5 trong số 875 321 thuộc hàng nghìn, lớp nghìn và có giá trị là 5000.
- C. Số chẵn nhỏ nhất có 6 chữ số khác nhau là 102 346.
- D. Trung bình cộng của ba số 155; 150; 160 là 450.

Câu 2. Với $a = 15$ thì biểu thức $256 - 3 \times a$ có giá trị là:

- A. 211
- B. 221
- C. 231
- D. 241

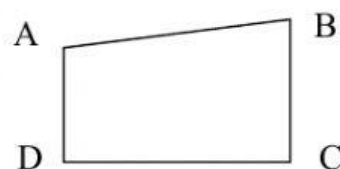
Câu 3. Ghi đúng (Đ) sai (S) vào chỗ chấm cho phù hợp:

- A. $12 \times 6 + 12 \times 5 > 12 \times 11$
- C. $2 \times 7 \times 5 \times 9 = (2 \times 5) \times (7 \times 9)$
- B. $2100 : 100 = 21 \times 6 - 5 \times 21$
- D. $120 : 4 : 3 < 120 : (4 \times 3)$

Câu 4. Kết luận nào sai?

Trong hình vẽ bên có:

- A. Cạnh CD vuông góc với cạnh AD và BC
- B. Góc đỉnh A là góc tù, góc đỉnh B là góc nhọn.
- C. Cạnh CD song song với cạnh AB



Câu 5. Trong các số 209; 1275; 24568; 2020, số chia hết cho 2 và 5 là:

- A. 209
- B. 1275
- C. 24568
- D. 2020

Câu 6. Lý Thái Tổ dời đô về Thăng Long năm 1010. Năm đó thuộc thế kỷ nào?

- A. X
- B. IX
- C. XI
- D. XX

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7. Đặt tính rồi tính:

a. $4879 + 5219$

b. $48375 - 25808$

c. 235×503

d. $4472 : 52$

.....			
.....			
.....			
.....			
.....			

Câu 8. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

1 giờ 25 phút = phút

2 tấn 3 yến = kg

$\frac{1}{2}$ thế kỉ = năm

$23\text{m}^2 4\text{dm}^2 = \text{.....dm}^2$

Câu 9. Một mảnh vườn hình chữ nhật có tổng độ dài hai cạnh liên tiếp bằng 307m, chiều dài hơn chiều rộng là 97m.

a) Tính chu vi mảnh vườn đó?

b) Tính diện tích mảnh vườn đó?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đáp số: a. Chu vi:

b. Diện tích:

Câu 10. Tìm một số, biết rằng lấy số đó chia cho 5 thì được 23116 và còn dư 4.

.....

.....

.....

Đáp số: